

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

Số: 2181/2020/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố H, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 803/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Số 42/4 đường X, phường C, Quận M, Thành phố H.

Bị đơn: Ông Lý Thọ Tr, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số 3 đường M, phường T, Quận B, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lý Thị Thanh V, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Số 67/19 đường M, phường T, Quận B, Thành phố H.

- Bà Lý Nghĩa Quỳnh A, sinh năm 1990.

- Ông Lý Trung V, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Số 42/4 X, phường C, Quận M, Thành phố H.

- Bà Lý Thị Thanh M, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 134/409 chung cư Trần Hưng Đạo, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận M, Thành phố H.

- Ông Lý Dũng Tr, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 95/52/40 L, phường T, Quận B, Thành phố H.

- Bà Lý Thị Thanh Th (Thuy Ly), sinh năm 1953.

Địa chỉ: Canada.

Người đại diện hợp pháp của bà Lý Thị Thanh Th: Bà Lý Thị Thanh V, sinh năm 1951 (theo hợp đồng ủy quyền số công chứng 025422, quyển số 12TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/12/2017 tại Phòng Công chứng M).

Địa chỉ: Số 67/19 đường số M, phường T, Quận B, Thành phố H.

- Ông Lý Bửu Tr, sinh năm 1947.

Địa chỉ: USA.

Người đại diện hợp pháp của ông Lý Bửu Tr: Bà Lý Thị Thanh V, sinh năm 1951 (theo giấy ủy quyền được chứng nhận/ hợp pháp hóa lãnh sự ngày 13/11/2020 tại Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Hoa Kỳ).

Địa chỉ: Số 67/19 đường số M, phường T, Quận B, Thành phố H.

2. Xác định căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H Minh theo bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư do Công ty TNHH TM DV Đo đạc Thiết kế Xây dựng T lập ngày 27/4/2018 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận M kiểm tra duyệt ngày 8/5/2018 là di sản của ông Lý Chước H và bà Bùi Sen H để lại, không có di chúc.

3. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của ông Lý Chước H và bà Bùi Sen H gồm có:

- Lý Khánh Tr (chết năm 1963, không vợ con),

- Lý Bửu Tr,

- Lý Nghiệp Tr (chết năm 1991, có vợ là Nguyễn Thị Thanh chết năm 1984 và con là Lý Thị Diễm Tr chết năm 1984),

- Lý Thị Thanh V,

- Lý Thị Thanh Th (Thuy Ly),

- Lý Thọ Tr,

- Lý Nghĩa Truyền (chết năm 1993, có vợ là Bùi Thị Kim L và 02 con là Lý Nghĩa Quỳnh A, Lý Trung V),

- Lý Thị Thanh M,

- Lý Dũng Tr.

4. Xác định giá trị của di sản thừa kế là căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H: 3.409.020.000 đồng.

5. Bà Lý Thị Thanh M, ông Lý Dũng Tr và bà Lý Thị Thanh V xác nhận các ông bà đã nhận đủ suất thừa kế của mình do ông Lý Nghĩa Tr và vợ bà Bùi

Thị Kim L thanh toán trước đây nên không có yêu cầu và tranh chấp về việc chia thừa kế này và thống nhất với sự thỏa thuận của các đồng thừa kế còn lại.

6. Các đương sự thống nhất chia thừa kế căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H như sau:

6.1. Do diện tích của căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H không đủ điều kiện để chia thừa kế bằng hiện vật cho các đồng thừa kế, nên các ông/bà Lý Bửu Tr, Lý Thị Thanh V, Lý Thị Thanh Th (Thuy Ly), Lý Thọ Tr, Lý Thị Thanh M, Lý Dũng Tr, Lý Nghĩa Quỳnh A và Lý Trung V đồng ý giao cho bà Bùi Thị Kim L được toàn quyền sở hữu căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H theo bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư do Công ty TNHH TM DV Đo đạc Thiết kế Xây dựng T lập ngày 27/4/2018 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận M kiểm tra duyệt ngày 08/5/2018. Và bà Bùi Thị Kim L có trách nhiệm thanh toán lại giá trị suất thừa kế mà mỗi người thừa kế được hưởng, cụ thể như sau:

- Thanh toán cho ông Lý Thọ Tr số tiền 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng.

- Thanh toán cho bà Lý Thị Thanh Th số tiền 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng

- Thanh toán cho ông Lý Bửu Tr số tiền 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng

6.2. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lý Thị Thanh Th có người đại diện hợp pháp là bà Lý Thị Thanh V tự nguyện cho lại suất thừa kế mà bà Thủy được hưởng cho ông Lý Dũng Tr và bà Lý Thị Thanh M mỗi người 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng.

6.3. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lý Bửu Tr có người đại diện hợp pháp là bà Lý Thị Thanh V tự nguyện cho lại toàn bộ suất thừa kế mà ông Lý Bửu Tr được hưởng cho bà Lý Thị Thanh V là 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng.

6.4. Thời hạn thanh toán: Việc giao nhận tiền giữa các bên được thực hiện đồng thời ngay khi nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kể từ ngày các đương sự có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành.

6.5. Bà Bùi Thị Kim L được liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để lập thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H theo bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư do Công ty TNHH TM DV Đo đạc Thiết kế Xây dựng Phú Mỹ

Thịnh lập ngày 27/4/2018 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Quận M kiểm tra duyệt ngày 08/5/2018 theo quy định.

Trong trường hợp phải thực hiện thủ tục khai nhận di sản thừa kế theo quy định của pháp luật thì các đồng thừa kế phải có trách nhiệm cùng với bà L hoặc ủy quyền cho bà L thực hiện các thủ tục khai nhận di sản thừa kế.

Trường hợp những người thừa kế nêu trên không cùng bà L thực hiện kê khai di sản thừa kế và cũng không ủy quyền cho bà L thực hiện việc kê khai này thì bà L được quyền tự mình liên hệ với cơ quan công chứng và các cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thủ tục khai nhận di sản thừa kế và xin cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với căn hộ chung cư tại số 42/4 (tầng 1) đường X, Phường C, Quận M, Thành phố H.

7. Về chi phí tố tụng: Gồm chi phí ủy thác tư pháp, đo vẽ bà Bùi Thị Kim L tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

8. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Bùi Thị Kim L, ông Lý Thọ Tr, bà Lý Thị Thanh Th, ông Lý Bửu Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với suất thừa kế mà mình được hưởng nhưng được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 2, Điểm e khoản 1 Điều 3 Luật Người cao tuổi và Điểm đ Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Hoàn lại cho bà Bùi Thị Kim L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.750.000 (mười tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0047507 ngày 23/8/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H.

9. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

10. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Tp.H;
- VKSND Cấp cao tại Tp.H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp H;
- Cục thi hành án dân sự Tp.H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thủy

